

BIỂU MẪU 21

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM HỌC 2025-2026

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/ Năm học 2025-2026	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình chuẩn			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	120,00	360,00
1.1	Ngành Tài chính Ngân hàng	Triệu đồng/năm	120,00	360,00
1.2	Ngành Quản trị kinh doanh	Triệu đồng/năm	120,00	360,00
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	36,00	72,00
2.1	Ngành Tài chính Ngân hàng	Triệu đồng/năm	36,00	72,00
2.2	Ngành Kế toán	Triệu đồng/năm	36,00	72,00
2.3	Ngành Quản trị kinh doanh	Triệu đồng/năm	36,00	72,00
3	Đại học	Triệu đồng/năm	23,45 - 33,50	93,80 - 134,00
3.1	Quản trị kinh doanh	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.2	Kinh doanh thương mại	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.3	Tài chính - Ngân hàng	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.4	Kế toán	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.5	Kiểm toán	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.6	Công nghệ thông tin	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.7	Ngôn ngữ Anh	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.8	Luật kinh tế	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00
3.9	Ngôn ngữ Trung Quốc	Triệu đồng/năm	23,45 – 33,50	93,80 – 134,00

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/ Năm học 2025-2026	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
3.10	Tài chính (Tiếng Anh)	Triệu đồng/năm	46,90	187,60
3.11	Kinh doanh Quốc tế (Tiếng Anh)	Triệu đồng/năm	46,90	187,60
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	0	0
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	0	0
3	Đại học liên thông	Triệu đồng/năm	18,20	36,40
3.1	Tài chính Ngân hàng	Triệu đồng/năm	18,20	36,40
3.2	Kế toán	Triệu đồng/năm	18,20	36,40
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
III	Học phí hình thức vừa học vừa làm			
1	Đại học	Triệu đồng/năm	0	0
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	0	0
IV	Tổng thu năm 2024	Tỷ đồng	105,75	-
1	Từ ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	0	-
2	Từ học phí	Tỷ đồng	105,00	-
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ	Tỷ đồng	0,64	-

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/ Năm học 2025-2026	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	0,11	-

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

PGS.TS. Phạm Ngọc Ánh